

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **258/2021/HS-ST**

Ngày 12-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh

2. Ông Huỳnh Thế Cần

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 223/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 207/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021, đối với:

- *Bị cáo:* Mai Trọng H, sinh năm 1991, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ 15, khu phố P, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Bình T1 và bà Mai Thị H1; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ tên Thái Huệ T2, sinh năm 1997, có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 19/12/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Biên Hòa (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vũ Minh Đức A, sinh năm 1992; cư trú tại: Tổ 2, khu phố V, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Trọng H là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 19 giờ 19/12/2020, H đi đến khu vực vòng xoay Công 11 thuộc phường P thành phố B, tỉnh Đồng Nai mua 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) của đối tượng tên B (chưa rõ lai lịch) với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để sử dụng. Sau đó, H mang gói ma túy trên về cất giấu trên bàn tại phòng số 16 nhà nghỉ “Hoàng Anh” thuộc Tổ 2, khu phố V, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang ở tại phòng số 16 nhà nghỉ “Hoàng Anh” thì có Trần Thị L (bạn H), sinh năm 2002, ngụ tại xóm 13A, xã Y, huyện Đ, tỉnh Nghệ An đến chơi. Khi L vừa mở cửa phòng số 16 thì Công an phường P, thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ gói ma túy của H. L không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng gồm:

01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định, có chữ ký của Mai Trọng H.

Tại Kết luận giám định số 2876 ngày 25/12/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,9821gam, loại Methamphetamine”.

Tại Cáo trạng số: 252/CT-VKSBH ngày 13/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Mai Trọng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

- Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249 và Điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Mai Trọng H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Tại phiên tòa, bị cáo Mai Trọng H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 19/12/2020, tại phòng số 16 nhà nghỉ Hoàng Anh thuộc Tổ 2, khu phố V, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Mai Trọng H có hành vi tàng trữ trái phép 1,9821gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an phường P, thành phố B kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy không chỉ có tác hại đối với cá nhân người sử dụng mà còn tác động đến gia đình và xã hội. Đây cũng là nguyên nhân gây nên những hành vi phạm tội khác, gây mất an ninh trật tự, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và là một trong những nguyên nhân lây truyền HIV/AIDS trong cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Mai Trọng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 252/CT-VKSBH ngày 13/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Mai Trọng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Mai Trọng H để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về các vấn đề khác liên quan đến nội dung vụ án:

Đối với đối tượng tên B (chưa rõ lai lịch) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Mai Trọng H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chị Trần Thị L, sinh năm 2002, chị L khai đến phòng số 16 nhà nghỉ Hoàng Anh để thăm H, qua làm việc tại cơ quan điều tra xác định chị L không biết việc Mai Trọng H tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng:

Vật chứng được kết luận là ma túy thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng 1,9357 gam ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Mai Trọng H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị mức hình phạt là phù hợp quan điểm Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

- Đối với phần trình bày của bị cáo tại phiên tòa được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Trọng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249, Điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Mai Trọng H **02** (hai) năm tù; thời hạn tù được tính từ ngày 19 tháng 12 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng 1,9357 gam ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

Các vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 5 năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Trọng H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo Mai Trọng H được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Minh Đức A được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Duyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

